

Bốn Mươi Việc Làm Chắc Chắn Được Vào Thiên Đàng

[Tiếng Việt – Vietnamese – فيتنامية]

Biên soạn:

Daru Al-Qasim
www.ktibat.com

Dịch thuật: Abu Zaytune Usman Ibrahim

Kiểm duyệt: Abu Hisaan Ibnu Ysa

2013 - 1434

IslamHouse.com

الأربعون في الأعمال الموجبة لدخول الجنة « باللغة الفيتنامية »

إعداد

دار القاسم - موقع الكتيبات الإسلامية

ترجمة: أبو زيتون عثمان إبراهيم

مراجعة: أبو حسان محمد زين بن عيسى

2013 - 1434

IslamHouse.com

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân Danh Allah
Đáng Rất Mực Độ Lượng
Đáng Rất Mực Khoan Dung



لِلَّهِ الْحَمْدُ
الَّذِي بِنِعْمَتِهِ تَتِمُّ الصَّالِحَاتِ، وَأَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ،
وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ الدَّاعِي إِلَى دُخُولِ الْجَنَّاتِ، أَمَّا بَعْدُ:

Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đáng mà với ân huệ của Ngài đã hoàn thiện mọi sự tốt lành. Tôi xin chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah, Ngài là Thượng Đế duy nhất, Ngài không có đối tác ngang vai, và tôi xin chứng nhận rằng Muhammad là người bề tôi và là vị Sứ giả của Ngài, một vị được phái đến kêu gọi nhân loại đi vào các ngôi vườn nơi Thiên Đàng.

Quả thật, cõi hạnh phúc vĩnh hằng mà Allah, Đáng Tối Cao, đã chuẩn bị là nơi không thể đến chỉ bằng niềm hy vọng và lòng ước muốn, là nơi không có một kẻ sai quấy và lệch lạc nào có thể với tới được, mà nó là nơi chỉ dành cho những người Muslim chuyên tâm thờ phượng Thượng Đế của họ, không tổ hợp Shirk với Ngài bất cứ một điều gì, và luôn noi theo đúng đường lối của Thiên sứ cao quý ﷺ, một

vị không hề có một khoảnh khắc nào ngừng nghỉ trong việc kêu gọi nhân loại đến với sự hài lòng của Allah cũng như đến với Thiên Đàng của Ngài.

Và không phải nghi ngờ gì nữa khi nói rằng việc được vào Thiên Đàng là niềm mơ ước và lòng ham muốn của tất cả nhân loại. Cũng chính vì vậy mà những người Do Thái, những người Thiên Chúa giáo đã tự khẳng định một cách quả quyết rằng họ thực sự sẽ là những cư dân nơi đó. Allah phán về lời khẳng định viển vông của họ:

﴿ وَقَالُوا لَنْ يَدْخُلَ الْجَنَّةَ إِلَّا مَنْ كَانَ هُودًا أَوْ نَصْرِيًّا تِلْكَ أَمَانِيُّهُمْ قُلْ هَاتُوا بُرْهَانَكُمْ إِنْ كُنْتُمْ صَادِقِينَ ﴿١١١﴾ [سورة البقرة: ١١١]

﴿Và chúng bảo: “Chẳng có ai được vào Thiên Đàng ngoại trừ những ai là người Do thái và Thiên chúa mà thôi”. Đấy chẳng qua là điều mơ ước hão huyền của chúng. Ngươi (Muhammad) hãy bảo chúng: “Các người hãy mang đến các cơ sở và bằng chứng để chứng tỏ lời nói của các người là sự thật”.﴾ (Chương 2 – Albaqarah, câu 111).

Lời nói của họ đi ngược lại với những gì mà Thượng Đế của chúng ta, Allah Tối Cao và Ân Phúc đã phán bảo, ngược lại với những điều mà Nabi ﷺ của chúng ta đã mách bảo rằng không ai được vào Thiên Đàng ngoại trừ những ai phủ phục Allah và làm tốt theo mệnh lệnh của Ngài.

Quả thật, có không ít người thường nghĩ rằng chỉ cần nói lời Tawhid “لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ” thì sẽ được vào Thiên Đàng, chỉ cần lời Tawhid đó là đủ, thành ra họ cứ vô tư bỏ bê các

bốn phạm tôn giáo, thần nhiên làm những chuyện trái đạo và tội lỗi.

Đúng vậy, quả thật không có ai có quyền tra hỏi hay thẩm vấn về hành động của Allah, Đấng Tối Cao, Ngài muốn làm gì và làm như thế nào đều tùy ý của Ngài, không ai có quyền can thiệp vào giữa Ngài và các bề tôi của Ngài, Ngài muốn thu nhận ai vào Thiên Đàng, đày ai vào Hỏa Ngục là quyền của Ngài.

Có thể nguyên nhân cho những người này là họ đã nghe các Hadith và hiểu như thế. Họ hiểu rằng việc vào Thiên Đàng là chỉ cần nói lời Tawhid thôi đã đủ, tiêu biểu cho các Hadith đó là lời di huấn của Thiên sứ ﷺ:

« مَنْ كَانَ آخِرُ قَوْلِهِ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ دَخَلَ الْجَنَّةَ » رواه الترمذي.

“Ai mà lời nói cuối cùng của y là “لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ” thì sẽ được vào Thiên Đàng”. Tức lời nói cuối cùng trước khi chết. (Tirmizhi).

Hoặc các Hadith với ý nghĩa rằng Allah đã thu nhận một nhóm người vào Thiên Đàng mặc dù họ chưa từng làm một điều ngoan đạo và thiện tốt nào cả.

Các Hadith đều xác thực, tuy nhiên cần phải hiểu rõ tường tận nội dung ý nghĩa của chúng chứ không nên hiểu đơn thuần trên câu chữ của chúng.

Quả thật, người nào mà lời nói cuối cùng của y trước khi chết là lời Tawhid “لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ” thì đó là Allah đã ban cho y một kết cuộc tốt đẹp, có nghĩa là Ngài muốn cho y điều tốt lành mặc dù khi còn sống trước đó y không phải như

thế. Bởi lẽ, đây là hồng phúc của Allah, Ngài muốn cho ai tùy ý Ngài. Và những người được Ngài phù hộ cho họ nói được lời nói Tawhid này trước phút cuối đời là rất ít. Cầu xin Allah, Đấng Tối Cao thương yêu và phù hộ cho chúng ta được nói lời Tawhid này khi chết. Tương tự, những người được Allah thu nhận vào Thiên Đàng trong khi họ chẳng làm một điều ngoan đạo hay thiện tốt nào cả, những người đó không phải là những người thờ đa thần mà họ là những người của Tawhid giống như lời di huấn của Nabi ﷺ trong một Hadith:

« لَمْ يَعْمَلُوا خَيْرًا قَطُّ إِلَّا التَّوْحِيدَ » رواه أحمد.

“Họ chưa làm một điều ngoan đạo và thiện tốt nào cả ngoài trừ Tawhid” (Ahmad).

Do đó, sẽ không vào được Thiên Đàng ngoại trừ những người của Tawhid, những người đã không Shirk với Thượng Đế của họ bất cứ một điều gì. Quả thật, Allah đã phán cho chúng ta biết rõ về điều đó trong Kinh sách của Ngài, và Thiên sứ cao quý của Ngài cũng đã trình bày và giảng giải cho chúng ta trong Sunnah của Người, rằng bắt buộc phải vừa có đức tin Iman đồng thời phải vừa làm các việc làm ngoan đạo và thiện tốt.

Allah, Đấng Tối Cao phán:

﴿ وَالَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ أُولَٰئِكَ أَصْحَابُ الْجَنَّةِ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ ﴾

﴿ [سورة البقرة: ٨٢] ﴾

«Và những ai có đức tin và làm việc thiện tốt thì sẽ là những người bạn của Thiên Đàng, họ sẽ sống trong đó đời đời.» (Chương 2 – Albaqarah, 82).

﴿ وَمَنْ يَعْمَلْ مِنَ الصَّالِحَاتِ مِنْ ذَكَرٍ أَوْ أُنْثَىٰ وَهُوَ مُؤْمِنٌ فَأُولَٰئِكَ يَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ وَلَا يُظْلَمُونَ نَقِيرًا ﴿١٢٤﴾ ﴾ [سورة النساء: ١٢٤]

«Và người nào làm điều thiện tốt, dù là nam hay nữ, và là một người có đức tin thì đó là những người sẽ được vào Thiên Đàng, và họ sẽ không bị đối xử bất công một tí nào.» (Chương 4 – Annisa, câu 124).

﴿ وَالَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ لَنُبَوِّئَنَّهُمْ مِنَ الْجَنَّةِ غُرَفًا تَجْرَىٰ مِنْ تَحْتِهَا الْأَنْهَارُ خَالِدِينَ فِيهَا نِعْمَ أَجْرُ الْعَامِلِينَ ﴿٥٨﴾ ﴾ [سورة العنكبوت: ٥٨]

«Và những ai có đức tin và làm việc thiện tốt thì chắc chắn sẽ được TA ban thưởng những ngôi nhà cao sang trong Thiên Đàng bên dưới có các dòng sông chảy, họ sẽ ở trong đó đời đời. Ân phúc thay cho phần thưởng đối với những người làm việc (thiện tốt).» (Chương 29 – Al-Ankabut, câu 58).

﴿ إِنَّ الَّذِينَ ءَامَنُوا وَعَمِلُوا الصَّالِحَاتِ وَأَخْبَتُوا إِلَىٰ رَبِّهِمْ أُولَٰئِكَ أَصْحَابُ الْجَنَّةِ هُمْ فِيهَا خَالِدُونَ ﴿٢٣﴾ ﴾ [سورة هود: ٢٣]

«Quả thật, những ai có đức tin và làm việc thiện tốt và hạ mình phủ phục trước Allah thì sẽ là những người bạn của Thiên Đàng, họ sẽ sống trong đó đời đời.» (Chương 11 – Hud, câu 23).

﴿ الَّذِينَ تَتَوَفَّاهُمُ الْمَلَائِكَةُ طَيِّبِينَ يَقُولُونَ سَلَامٌ عَلَيْكُمْ ادْخُلُوا الْجَنَّةَ بِمَا كُنْتُمْ تَعْمَلُونَ ﴾ ﴿٣٢﴾ [سورة النحل: ٣٢]

﴿Những ai mà các Thiên thần bắt hồn trong tình trạng tốt sạch, các Thiên thần chúc họ: “Mong quý vị được bằng an. Xin mời quý vị bước vào Thiên Đàng do những việc làm (thiện tốt) mà quý vị đã từng làm (trên thế gian)”﴾ (Chương 16 – Annahl, câu 32).

﴿ إِلَّا مَنْ تَابَ وَءَامَنَ وَعَمِلَ صَالِحًا فَأُولَٰئِكَ يَدْخُلُونَ الْجَنَّةَ وَلَا يُظْلَمُونَ شَيْئًا ﴾ ﴿٦٠﴾ [سورة مريم: ٦٠]

﴿Ngoại trừ những ai biết hối cải và có đức tin và làm việc thiện tốt. Họ là những người sẽ đi vào Thiên Đàng và sẽ không bị đoi xử thiệt thòi một tí nào.﴾ (Chương 19 – Maryam, câu 60).

﴿ وَقَالُوا الْحَمْدُ لِلَّهِ الَّذِي صَدَقْنَا وَعَدَهُ وَأَوْرَثَنَا الْأَرْضَ نَتَّبِعُوهُ مِنَ الْجَنَّةِ حَيْثُ نَشَاءُ فَنِعْمَ أَجْرُ الْعَامِلِينَ ﴾ ﴿٧٤﴾ [سورة زمر: ٧٤]

﴿Và họ sẽ thưa: “Mọi lời ca ngợi và tán dương kính dâng lên Allah, Đấng đã giữ đúng lời hứa của Ngài với chúng tôi và cho chúng tôi thừa hưởng đất đai này. Chúng tôi có thể ở trong Thiên Đàng bất cứ nơi nào chúng tôi muốn. Phúc thay cho phần thưởng đối với những người làm việc (thiện tốt)!”﴾ (Chương 39 – Azzumar, câu 74).

﴿ وَتِلْكَ الْجَنَّةُ الَّتِي أُورِثْتُمُوهَا بِمَا كُنْتُمْ تَعْمَلُونَ ﴾ ﴿٧٢﴾ [سورة الزخرف: ٧٢]

«**Đây là Thiên Đàng mà các người sẽ thừa hưởng vì những việc thiện tốt mà các người đã từng làm (trên thế gian).**» (Chương 43 – Az-Zukhruf, câu 72).

﴿ تِلْكَ الْجَنَّةُ الَّتِي نُورِثُ مِنْ عِبَادِنَا مَنْ كَانَ تَقِيًّا ﴿٦٣﴾ ﴾ [سورة مريم: ٦٣]

«**Đây là Thiên Đàng mà TA sẽ ban cho những người ngay chính trong số bề tôi của TA thừa hưởng.**» (Chương 19 – Maryam, câu 63).

﴿ أُولَئِكَ أَصْحَابُ الْجَنَّةِ خَالِدِينَ فِيهَا جَزَاءً بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿١٤﴾ ﴾ [سورة الأحقاف: ١٤]

«**Họ sẽ là những người bạn của Thiên Đàng, họ sẽ sống trong đó đời đời, một phần thưởng về những điều (thiện, ngoan đạo) mà họ đã từng làm (trên thế gian).**» (Chương 46 – Al-Ahqaf, câu 14).

Trên đây là một chùm những câu Kinh trình bày rất rõ ràng rằng việc đi vào Thiên Đàng là phải bằng đức tin Iman và làm việc thiện tốt, tương tự, các Hadith của Thiên sứ ﷺ được đề cập đến trong quyển sách nhỏ này cũng là những bằng chứng rất rõ ràng rằng có những việc làm thiện tốt chắc chắn được vào Thiên Đàng.

Người Muslim quan tâm đến việc cứu rỗi bản thân cũng như yêu thích làm hài lòng Allah thì y phải cố gắng thực hiện những việc làm này và truyền tải lại cho các đồng đạo Muslim khác, hy vọng rằng Allah sẽ thương xót cho tất cả chúng ta và thu nhận chúng ta vào Thiên Đàng của Ngài và cứu chúng ta khỏi hình phạt của Hỏa Ngục.

Quả thật, Allah Đấng Tối Cao đã khẳng định rằng việc xấu và việc tốt không thể nào ngang bằng nhau được, Ngài phán:

﴿ قُلْ لَا يَسْتَوِي الْحَيِّثُ وَالطَّيِّبُ وَلَوْ أَعْجَبَكَ كَثْرَةُ الْحَيِّثِ فَاتَّقُوا اللَّهَ يَتَأُولَى الْأَلْبَابِ لَعَلَّكُمْ تُفْلِحُونَ ﴿١٠٠﴾ ﴾ [سورة المائدة: ١٠٠]

﴿Hãy bảo họ: “Vật bẩn thỉu và vật tốt sạch không có giá trị ngang nhau, dẫu rằng vô số vật bẩn thỉu làm cho người trầm trở; bởi thế, hãy sợ Allah bởi những ai thông hiểu, may ra các người có thể thành đạt”.﴾ (Chương 5 – Al-Ma-idah, câu 100).

﴿ أَفَمَنْ كَانَ مُؤْمِنًا كَمَنْ كَانَ فَاسِقًا لَا يَسْتَوُونَ ﴿١٨﴾ ﴾ [سورة السجدة: ١٨]

﴿Một người có đức tin có giống với một kẻ bất tuân hay không? Chắc chắn là không ngang bằng nhau.﴾ (Chương 32 – As-Sajdah, câu 18).

﴿ لَا يَسْتَوِي أَصْحَابُ النَّارِ وَأَصْحَابُ الْجَنَّةِ أَصْحَابُ الْجَنَّةِ هُمْ الْفَائِزُونَ ﴿٢٠﴾ ﴾ [سورة الحشر: ٢٠]

﴿Những người bạn của Hỏa Ngục và những người bạn của Thiên Đàng không ngang bằng nhau. Những người bạn của Thiên Đàng sẽ là những người thành đạt và thắng lợi.﴾ (Chương 59 – Al-Hashr, câu 20).

Người Muslim phải nên biết rằng việc làm tốt nhất và đưa người bề tôi đến gần với Thượng Đế của y nhất là y thờ phượng một mình Ngài duy nhất được gọi là Tawhid, không tổ hợp (Shirk) với Ngài bất cứ một điều gì. Tawhid và

không Shirk là đầu não của các việc làm ngoan đạo và thiện tốt, và cũng là đầu não của các việc làm đầy ân phước dẫn lối vào Thiên Đàng.

👉 Đọc Qur'an và chấp hành theo những gì được phán truyền trong đó: tuân thủ theo mệnh lệnh và chằm dứt những điều cấm, cũng là lý do được vào Thiên Đàng và được cứu rỗi khỏi Hỏa Ngục.

👉 Các lời tụng niệm cũng thế, cũng là một trong những điều chắc chắn được vào Thiên Đàng. Theo các Hadith xác thực cho biết rằng mỗi một lần Tasbeeh (nói “سُبْحَانَ اللَّهِ” “*Subha-nolloh*” – “Vinh quang thay Allah!”), hoặc Tahleel (nói “لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ” - “*La-ila-ha-illolloh*” – “Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah”), hoặc Tahmeed (nói “أَلْحَمْدُ لِلَّهِ” - “*Alhamdulillah*” – “Mọi lời ca tụng kính dâng Allah”), hoặc Takbeer (nói “اللَّهُ أَكْبَرُ” – “*Olo-hu-akbar*” – “Allah vĩ đại nhất!”) là mỗi lần gieo trồng một cái cây trong Thiên Đàng.

👉 Lấy nước Wudu, dâng lễ nguyện Salah cũng là lý do chắc chắn được vào Thiên Đàng. Người nào dâng lễ nguyện Salah mỗi ngày 12 Rak'at Sunnah (khuyến khích) trước và sau các lễ nguyện Salah Fardu (bắt buộc) được gọi Sunnah Rawa-tib thì Allah sẽ xây cho y một ngôi nhà trong Thiên Đàng.

👉 Nhiều Sujud (nghỉ thức cúi đầu quỳ lạy trong Salah) cũng là lý do được ở cùng với Nabi ﷺ trong Thiên Đàng.

Bốn mươi việc làm chắc chắn được vào Thiên Đàng . . .

Người ﷺ đã cho biết điều đó khi một vị Sahabah đã xin được ở cùng với Người trong Thiên Đàng, Người ﷺ nói:

«أَعِنِّي عَلَى نَفْسِكَ بِكَثْرَةِ السُّجُودِ» رواه مسلم.

“Ngươi hãy giúp bản thân ngươi bằng cách là hãy Sujud thật nhiều.” (Muslim).

↪ Sadaqah (bố thí) và nhịn chay cũng là những việc làm chắc chắn được vào Thiên Đàng. Người nào thuộc những người thường Sadaqah thì sẽ vào Thiên Đàng từ cánh cửa Sadaqah, và người nào thuộc những người thường xuyên nhịn chay thì sẽ vào Thiên Đàng từ cánh cửa Arroyyan.

↪ Riêng đối với Hajj (hành hương), người nào đi làm Hajj mà không phạm vào những điều dâm ô, tội lỗi thì phần thưởng xứng đáng dành cho y chỉ có Thiên Đàng.

↪ Jihad (chiến đấu cho chính nghĩa của Allah), ai Jihad cho con đường chính nghĩa của Allah với cái tâm chân thành muốn giơ cao lời phán của Allah thì chắc chắn Thiên Đàng được đảm bảo cho y khi y chết.

↪ Phẩm chất đạo đức tốt, nhân từ, vị tha .. tất cả đều là những lý do được vào Thiên Đàng.

↪ Bảo hộ và nuôi dưỡng trẻ mồ côi, có tấm lòng thương xót mọi người, ngay cả đối với loài vật là lý do được vào Thiên Đàng.

✓ Một người cho con chó uống nước, Allah tri ân người đó và thu nhận y vào Thiên Đàng.

Bốn mươi việc làm chắc chắn được vào Thiên Đàng . . .

✓ Người nào loại bỏ những trở ngại trên lối đi của những người Muslim để họ không bị gây hại là lý do được vào Thiên Đàng.

✓ Hiếu thảo với cha mẹ, đây là việc làm thiện tốt nhất mang lại ân phước to lớn. Bởi lẽ, cha (mẹ) là cánh cửa trung tâm của các cánh cửa nơi Thiên Đàng, và Thiên Đàng ở phía dưới bàn chân của các bà mẹ.

↪ Thăm viếng người bệnh, thăm viếng anh em bà con ruột thịt hoặc không phải ruột thịt mục đích chỉ vì muốn ân phước từ Allah chứ không muốn gì khác từ lợi ích trần gian thì Allah sẽ hài lòng và thu nhận vào Thiên Đàng.

↪ Kiên nhẫn chịu đựng với những tai họa, hài lòng với số mệnh đã định thì phần thưởng không gì khác hơn Thiên Đàng. Ai có con qua đời nhưng biết kiên nhẫn chịu đựng với nỗi đau mất con bằng niềm hy vọng và ca tụng Thượng Đế của y thì Ngài sẽ xây cho y một ngôi nhà trong Thiên Đàng, được gọi là ngôi nhà của sự ca tụng.

↪ Ai mất đi ánh sáng, không thể nhìn thấy nhưng vẫn luôn kiên nhẫn chịu đựng với mất mát đó bằng niềm hy vọng ân phước nơi Allah thì Ngài sẽ hài lòng và thu nhận y vào Thiên Đàng, Ngài sẽ đổi lại cho y một ân huệ khác tốt đẹp hơn những gì mà y đã mất mát.

Quả thật những điều là nguyên nhân chắc chắn làm cho người bề tôi được vào Thiên Đàng thì có rất nhiều không sao liệt kê ra hết. Tuy nhiên, với mục đích muốn các tín đồ Muslim chúng ta có những việc làm ngoan đạo và thiện tốt cụ thể hơn, chúng tôi xin liệt kê ra bốn mươi việc làm cơ bản sẽ là những lý do được vào Thiên Đàng, hy vọng rằng chúng ta sẽ có được những tiêu chuẩn cơ sở để thực

hành, mong rằng Thượng Đế của chúng ta thương yêu chúng ta, phù hộ chúng ta được cùng hội cùng thuyền với những người bề tôi ngoan đạo của Ngài.

Cầu xin Allah thương xót và ban nhiều ân phúc cho chúng ta, xin Ngài đừng ngăn cản chúng ta trên con đường làm việc thiện tốt, xin Ngài hãy phù hộ cho chúng ta có được kết cuộc tốt đẹp và an lành.

Sau đây là bốn mươi Hadith chỉ dạy bốn mươi việc làm chắc chắn được vào Thiên Đàng:

1. Ông Jabir bin Abdullah رضي الله عنه thuật lại: Có một người đàn ông đến gặp Nabi ﷺ, y nói: Thừa Thiên sứ của Allah! Hai điều bắt buộc là gì? Người ﷺ nói:

« مَنْ مَاتَ لَا يُشْرِكُ بِاللَّهِ شَيْئًا دَخَلَ الْجَنَّةَ وَمَنْ مَاتَ يُشْرِكُ بِاللَّهِ شَيْئًا دَخَلَ النَّارَ » رواه مسلم رقم (٩٣).

“Ai chết đi không Shirk với Allah bất cứ một điều gì thì sẽ vào Thiên Đàng, còn ai chết đi có Shirk với Allah bất cứ một điều gì người đó thì sẽ vào Hỏa Ngục.” (Muslim, Hadith số 93).

2. Ông Uba-dah bin Assa-mit رضي الله عنه thuật lại, Nabi ﷺ nói:

« مَنْ شَهِدَ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ ، وَأَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ ، وَأَنَّ عِيسَى عَبْدُ اللَّهِ وَرَسُولُهُ وَكَلِمَتُهُ ، أَلْقَاهَا إِلَى مَرْيَمَ ، وَرُوحٌ مِنْهُ ، وَالْجَنَّةُ

حَقُّ وَالتَّارُ حَقٌّ ، أَدْخَلَهُ اللهُ الْجَنَّةَ عَلَى مَا كَانَ مِنَ الْعَمَلِ « أَخْرَجَهُ الْبُخَارِيُّ
(رقم ۳۴۴۵) ومسلم (رقم ۲۸).

“Ai chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah, Ngài là Thượng Đế duy nhất không có đối tác, Muhammad là người bê tôi và là vị Sứ giả của Ngài; chứng nhận rằng Ysa là người bê tôi, là Thiên sứ và là lời phán của Ngài, Ngài đã phán đến Maryam, linh hồn là từ nơi Ngài; chứng nhận rằng Thiên Đàng là sự thật, Hỏa Ngục là sự thật; thì Allah sẽ thu nhận y vào Thiên Đàng theo các việc làm (ngoan đạo, thiện tốt) mà y đã từng làm (trên thế gian).” (Albukhari, Hadith số 3445 và Muslim, Hadith số 28).

3. Ông Abu Ayyub رضي الله عنه thuật lại, có một người đàn ông đến gặp Nabi ﷺ, y nói: Hãy chỉ cho tôi làm một việc làm giúp tôi đến gần Thiên Đàng và đưa tôi ra xa khỏi nơi Hỏa Ngục. Người ﷺ nói:

« تَعْبُدُ اللهُ لَا تُشْرِكُ بِهِ شَيْئًا وَتُقِيمُ الصَّلَاةَ وَتُؤْتِي الزَّكَاةَ وَتَصِلُ ذَا رَحِمِكَ »

“Người hãy thờ phượng Allah, chớ Shirk với Ngài một điều gì, người hãy dâng lễ nguyện Salah, bố thí Zakah và hàn gắn tình máu mủ”.

Và khi người đàn ông quay lưng đi thì Người ﷺ nói:

« إِنْ تَمَسَكَ بِمَا أَمَرَ بِهِ دَخَلَ الْجَنَّةَ » أَخْرَجَهُ مُسْلِمٌ رَقْمَ ۱۳.

“Nếu y nắm chặt lấy những gì được sắc lệnh thì sẽ được vào Thiên Đàng.” (Muslim, Hadith số 13).

4. Ông Abu Umamah رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

« مَنْ قَرَأَ آيَةَ الْكُرْسِيِّ دُبْرَ كُلِّ صَلَاةٍ مَكْتُوبَةٍ لَمْ يَمْنَعْهُ مِنْ دُخُولِ الْجَنَّةِ، إِلَّا أَنْ يَمُوتَ » أخرجه النسائي في سننه الكبرى (رقم 9848) وصححه المنذري في الترغيب والترهيب وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم 6464).

“Ai đọc câu Kinh Kursi (câu Kinh 255 chương 2 – Albaqarah) sau mỗi lễ nguyện Salah bắt buộc thì chắc chắn sẽ được vào Thiên Đàng khi nào y chết.” (Annasa-i ghi lại trong bộ Sunan Al-Kubra, Hadith số (9848), được Al-Munzhiri xác thực trong bộ Attarhib và Attarhib, và cũng được Albani xác thực trong bộ Sahih Al-Jamia – Hadith số (6464)).

5. Ông Anas bin Malik رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

« سُورَةُ مِنَ الْقُرْآنِ مَا هِيَ إِلَّا ثَلَاثُونَ آيَةً، خَاصَمَتْ عَنْ صَاحِبِهَا حَتَّى أَدْخَلَتْهُ الْجَنَّةَ، وَهِيَ سُورَةُ تَبَارَكَ » أخرجه الطبراني في الأوسط والضياء المقدسي في الأحاديث المختارة وقال الهيثمي في مجمع الزوائد (7/127): رواه الطبراني في الصغير والأوسط ورجاله رجال الصحيح. وحسنه الألباني في صحيح الجامع (رقم 3764).

“Trong Qur’an, có một chương chỉ gồm vắn vện ba mươi câu nhưng nó sẽ biện hộ cho người học thuộc lòng nó cho đến khi y được thu nhận vào Thiên Đàng, và đó là chương

Tabarak (chương 67- Al-Mulk).” (Attabra-ni ghi lại trong bộ *Al-Awsat waldhiya’ Al-Muqaddasi* về các hadith được tuyển chọn, ông *Alhaythami* nói trong *Mujma Al-Zawa-id* (7/127): Hadith do Attabra-ni ghi lại trong *Assaghir wal-awsat* và những người dẫn truyền Hadith này đều là những người trung thực, còn Albani thì xác nhận trong bộ *Sahih Jamia* của ông (số 3644) rằng Hadith này khá tốt).

6. Ông Jabir رضي الله عنه thuật lại rằng Nabi ﷺ nói:

«الْقُرْآنُ شَافِعٌ مُشَفَّعٌ، وَمَاحِلٌ مُصَدَّقٌ، فَمَنْ جَعَلَهُ أَمَامَهُ قَادَهُ إِلَى الْجَنَّةِ، وَمَنْ جَعَلَهُ خَلْفَهُ سَاقَهُ إِلَى النَّارِ» أخرجه ابن حبان (رقم ١٦٧) والطبراني في الكبير (١٣٢/٩ رقم ٨٦٥٥)، (١٠/١٩٨ رقم ١٠٤٥٠) والبيهقي في شعب الإيمان (رقم ٢٠١٠) وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٤٤٤٣).

“Qur’an sẽ là kẻ can thiệp và được chấp nhận sự can thiệp và sẽ là nhân chứng trung thực, ai đặt Nó ở phía trước y thì Nó sẽ dẫn dắt y đến với Thiên Đàng còn ai đặt nó ở đằng sau y thì Nó sẽ đưa y đến Hỏa Ngục.” (Ibnu Hibban: hadith số 167, Attabra-ni trong *Al-Kabir*: (9/132, số 8655 – 10/198 số 10450), *Al-Bayhaqi* ghi trong *Shu’bul-Iman*: hadith số 2010, và được Albani xác thực là Sahih trong bộ *Sahih Al-Jamia* số 4443).

7. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«إِذَا قَرَأَ ابْنُ آدَمَ السَّجْدَةَ فَسَجَدَ اعْتَزَلَ الشَّيْطَانُ يَبْكِي يَقُولُ يَا وَيْلَهُ أُمِرَ ابْنُ آدَمَ بِالسُّجُودِ فَسَجَدَ فَلَهُ الْجَنَّةُ وَأُمِرْتُ بِالسُّجُودِ فَأَبَيْتُ فَلِيَ النَّارُ» أخرجه مسلم (رقم ٨١).

“Khi đưa con của Adam (con người) đọc chương Kinh Al-Sajdah rồi y cúi đầu quỳ lạy, Shaytan sẽ bật khóc, hấn nói: Ôi, thật khốn nạn thay! Đưa con của Adam khi được lệnh cúi đầu quỳ lạy thì nó cúi đầu quỳ lạy rồi nó được ban cho Thiên Đàng, con mình được lệnh cúi đầu quỳ lạy nhưng mình đã từ chối nên mình phải vào Hỏa Ngục.” (Muslim: Hadith số 81).

8. Ông Uqbah bin Amir رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَا مِنْكُمْ مِنْ أَحَدٍ يَتَوَضَّأُ فَيُبْلِغُ - أَوْ فَيَسْبِغُ - الْوُضُوءَ ثُمَّ يَقُولُ أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُ اللَّهِ وَرَسُولُهُ إِلَّا فُتِحَتْ لَهُ أَبْوَابُ الْجَنَّةِ الثَّمَانِيَةِ يَدْخُلُ مِنْ أَيِّهَا شَاءَ » أخرجه مسلم (رقم ٢٣٤).

“Bất cứ ai trong các người lấy nước Wudu một cách thật chu đáo – hoặc một cách thật hoàn thiện – rồi nói: “Ashhadu anlla-ila-ha illollo-h wa anna Muhammadan abdu-lloh wa rosu-luh” – “Tôi chứng nhận rằng không Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah và tôi chứng nhận Muhammad là người bề tôi và là vị Sứ giả của Ngài.” thì cả tám cánh cửa của Thiên Đàng đều được mở ra cho y để y đi vào cửa nào tùy thích.” (Muslim: Hadith số 234).

9. Ông Shadad bin Aws رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« سَيِّدُ الْإِسْتِغْفَارِ أَنْ تَقُولَ اللَّهُمَّ أَنْتَ رَبِّي ، لَا إِلَهَ إِلَّا أَنْتَ ، خَلَقْتَنِي وَأَنَا عَبْدُكَ ، وَأَنَا عَلَى عَهْدِكَ وَوَعْدِكَ مَا اسْتَطَعْتُ ، أَعُوذُ بِكَ مِنْ شَرِّ مَا صَنَعْتُ ، أَبُوءُ لَكَ بِنِعْمَتِكَ عَلَيَّ وَأَبُوءُ بِذَنْبِي ، اغْفِرْ لِي ، فَإِنَّهُ لَا يَغْفِرُ الذُّنُوبَ إِلَّا أَنْتَ . مَنْ قَالَهَا مِنَ النَّهَارِ مُوقِنًا بِهَا ، فَمَاتَ مِنْ يَوْمِهِ قَبْلَ أَنْ يُمَسِيَ ، فَهُوَ مِنْ أَهْلِ الْجَنَّةِ ، وَمَنْ قَالَهَا مِنَ اللَّيْلِ وَهُوَ مُوقِنٌ بِهَا ، فَمَاتَ قَبْلَ أَنْ يُصْبِحَ ، فَهُوَ مِنْ أَهْلِ الْجَنَّةِ » أخرجه البخاري (رقم 6306).

“Lời cầu xin tha thứ chủ đạo là nói: “Ollohumma anta Rabbi la ila-ha illa anta, kholoqtani wa ana abduka, wa ana ala ahdika wa wa’dika mastata’tu, a’u-zhu bika min sharrima sana’tu, abu-u laka bini’matika alayya wa abu-u bizdambi, faghfirli fa innahu la yaghfiru azdzdunu-ba illa anta” – “Lạy Allah, Ngài là Thượng Đế của bẻ tôi, không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Ngài cả, Ngài đã tạo ra bẻ tôi và bẻ tôi là nô lệ của Ngài, bẻ tôi luôn ở trên sự giao ước của Ngài theo khả năng của bẻ tôi, bẻ tôi cầu xin Ngài che chở tránh khỏi những điều xấu mà bẻ tôi đã làm, bẻ tôi xin thừa nhận các ân huệ mà Ngài đã ban cho bẻ tôi và bẻ tôi cũng xin thừa nhận các tội lỗi của bẻ tôi, bởi thế, xin Ngài hãy tha thứ cho bẻ tôi, quả thật không ai có quyền tha thứ tội lỗi mà chỉ có một mình Ngài duy nhất.”. Ai nói lời cầu xin tha thứ này bằng đức tin kiên định vào ban ngày rồi chết đi trong ngày hôm đó trước khi chiều tối thì y sẽ là người của Thiên Đàng, còn ai nói nó bằng đức tin kiên định vào ban đêm rồi chết đi trong đêm đó trước khi trời sáng thì y sẽ là người của Thiên Đàng.” (Albukhari: Hadith số 6306).

10. Ông Abdullah bin Amru bin Al-As رضي الله عنه thuật lại, Nabi ﷺ nói:

« خَصَلَتَانِ أَوْ خَلَّتَانِ لَا يُحَافِظُ عَلَيْهِمَا عَبْدٌ مُسْلِمٌ إِلَّا دَخَلَ الْجَنَّةَ هُمَا يَسِيرٌ وَمَنْ يَعْمَلُ بِهِمَا قَلِيلٌ يُسَبِّحُ فِي دُبُرِ كُلِّ صَلَاةٍ عَشْرًا وَيُحَمِّدُ عَشْرًا وَيُكَبِّرُ عَشْرًا فَذَلِكَ حَمْسُونَ وَمِائَةٌ بِاللِّسَانِ وَالْأَلْفُ وَحَمْسُمِائَةٌ فِي الْمِيزَانِ وَيُكَبِّرُ أَرْبَعًا وَثَلَاثِينَ إِذَا أَخَذَ مَضْجَعَهُ وَيُحَمِّدُ ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ وَيُسَبِّحُ ثَلَاثًا وَثَلَاثِينَ فَذَلِكَ مِائَةٌ بِاللِّسَانِ وَالْأَلْفُ فِي الْمِيزَانِ ». فَلَقَدْ رَأَيْتُ رَسُولَ اللَّهِ -صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ- يَعْقِدُهَا بِيَدِهِ قَالُوا يَا رَسُولَ اللَّهِ كَيْفَ هُمَا يَسِيرٌ وَمَنْ يَعْمَلُ بِهِمَا قَلِيلٌ قَالَ « يَأْتِي أَحَدَكُمْ - يَعْنِي الشَّيْطَانَ - فِي مَنَامِهِ فَيُنَوِّمُهُ قَبْلَ أَنْ يَقُولَهُ وَيَأْتِيهِ فِي صَلَاتِهِ فَيُدْكَرُهُ حَاجَةً قَبْلَ أَنْ يَقُولَهَا » أَخْرَجَهُ أَبُو دَاوُدَ (رَقْم ٥٠٦٥) وَالنَّسَائِيُّ (رَقْم ١٣٤٧) وَالتِّرْمِذِيُّ (رَقْم ٣٤١٠) وَقَالَ: حَدِيثٌ حَسَنٌ صَحِيحٌ. وَصَحَّحَهُ الْأَلْبَانِيُّ فِي صَحِيحِ الْجَامِعِ (رَقْم ٣٢٣٠).

“Có hai điều mà nếu người bề tôi Muslim nào biết duy trì thì sẽ được vào Thiên Đàng, hai điều này rất đơn giản nhưng người thực hiện chúng thì rất ít, đó là: Tasbeeh (nói Subha-nolloh) 10 lần, Tahmeed (nói Alhamdulillah) 10 lần, và Takbir (nói Ollo-hu-akbar) 10 lần sau mỗi lễ nguyện Salah, và đó là 150 lần trên chiếc lưỡi nhưng ân phước là 1500 trên chiếc cân (công lý ở nơi Allah); và Takbir 34 lần, Tahmeed 33 lần, và Tasbeeh 33 lần trước khi ngủ, và đó là 100 lần trên chiếc lưỡi nhưng ân phước là 1000 trên chiếc cân (công lý ở nơi Allah).”

Ông Abdullah bin Amru bin Al-As رضي الله عنه nói: Quả thật, tôi đã thấy Thiên sứ của Allah ﷺ đếm những lời tụng niệm đó trên bàn bằng các ngón tay của Người. Mọi người hỏi: Thừa Thiên sứ của Allah! Hai điều này đơn giản thế nhưng sao lại rất ít người thực hiện? Người ﷺ nói: **“Shaytan đến với một ai đó trong các ngòai vào giấc ngủ của y, nó làm cho y ngủ trước khi nói những lời tụng niệm này, và tương tự, nó cũng đến trong lễ nguyện Salah của y và nhắc nhở y một điều cần thiết nào đó trước khi y nói chúng.”** (Abu Dawood: hadith số 5065, Annasa-i: hadith số 1347, Tirmizhi: hadith số 3410 và ông nói rằng đây là hadith khá tốt và xác thực. Hadith này được học giả Albani xác thực trong bộ Sahih Al-Jamia: số 3230).

11. Ông Umar bin Al-Khattab رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ دَخَلَ السُّوقَ فَقَالَ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ لَهُ الْمُلْكُ وَلَهُ الْحَمْدُ يُحْيِي وَيُمِيتُ وَهُوَ حَيٌّ لَا يَمُوتُ بِيَدِهِ الْخَيْرُ وَهُوَ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ كَتَبَ اللَّهُ لَهُ أَلْفَ أَلْفِ حَسَنَةٍ وَمَحَا عَنْهُ أَلْفَ أَلْفِ سَيِّئَةٍ وَبَنَى لَهُ بَيْتًا فِي الْجَنَّةِ » أخرجه الترمذي (رقم ٣٤٢٨ - ٣٤٢٩) وصححه الحاكم (٥٣٨/١ - ٥٣٩) وحسنه المنذري في الترغيب والترهيب (٥/٣) وحسنه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٦٢٣١).

“Ai vào trong chợ nói: “La ilah ilollo-h wahdahu la shari-ka lah, la hul mulku wa la hul hamdu, yuhyi wa yumi-t wa huwa hayyun la yamu-t, biyadihil khoir, wa huwa ala kulli shay-in qadi-r” – “Không có Thượng Đế đích thực nào khác ngoài Allah, Ngài là Thượng Đế duy nhất,

không có đôi tác ngang vai, Ngài xứng đáng được ca tụng, Ngài là Đấng làm cho sống và làm cho chết và Ngài là Đấng Hằng Sống không chết, bàn tay Ngài mang lại mọi điều tốt lành, và Ngài có quyền năng trên tất cả mọi thứ.”, *Allah sẽ ghi cho người đó một triệu ân phước và công đức và sẽ bôi xóa đi cho y một triệu điều xấu và tội lỗi đồng thời sẽ dựng cho y một ngôi nhà trong Thiên Đàng.*” (Tirmizhi: *hadith số 3428 – 3429*, học giả Hakim đã xác thực (1/538 – 539), *Al-Munziri khẳng định hadith này khá tốt trong bộ Attarghib wattarhib (3/5)*, và học giả Albani cũng đã khẳng định hadith này khá tốt trong *Sahih Al-Jamia: số 6231*).

12. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ سَلَكَ طَرِيقًا يَلْتَمِسُ فِيهِ عِلْمًا سَهَّلَ اللَّهُ لَهُ بِهِ طَرِيقًا فِي الْجَنَّةِ » أخرجه مسلم رقم ٢٦٩٩.

“*Ai tìm kiếm con đường để học hỏi và tìm hiểu kiến thức tôn giáo, Allah sẽ tạo con đường dễ dàng cho y đến với Thiên Đàng*” (Muslim: *Hadith số 2699*).

13. Ông Umar bin Al-Khattab رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ تَوَصَّأَ فَأَحْسَنَ الْوُضُوءَ ثُمَّ قَالَ أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَحْدَهُ لَا شَرِيكَ لَهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ اللَّهُمَّ اجْعَلْنِي مِنَ التَّوَّابِينَ وَاجْعَلْنِي مِنَ الْمُتَطَهِّرِينَ فُتِّحَتْ لَهُ ثَمَانِيَّةُ أَبْوَابِ الْجَنَّةِ يَدْخُلُ مِنْ أَيِّهَا شَاءَ » أخرجه مسلم (رقم ٢٣٤) والترمذي (رقم ٥٥) واللفظ له.

“Ai lấy nước Wudu thật chính chu rồi nói “Ashhadu alla ila-ha illollo-hu wahdahu la shari-kalah wa ashhadu anna Muhammadan abduhu wa rosu-luh, ollo-hummaj alni minattauwa-bi-n waj-alni minal mutatohhiri-n” – “Tôi chứng nhận rằng không có Thượng Đế đích nào khác ngoài Allah, chỉ có Ngài là Thượng duy nhất, Ngài không có đối tác ngang vai, và tôi chứng nhận Muhammad là người bề tôi và là vị Thiên sứ của Ngài. Lạy Allah, xin Ngài hãy làm cho bề tôi là người thuộc những người biết hối cải và xin Ngài làm cho bề tôi thành người trong sạch.” thì cả tám cánh cửa của Thiên Đàng được mở ra cho y, y muốn vào cửa nào tùy thích.” (Muslim: Hadith số 234, Tirmizhi: Hadith số 55 và lời là của ông).

14. Ông Abdullah, Ibnu Umar رضي الله عنهما thuật lại rằng Nabi صلى الله عليه وسلم có nói:

« مَنْ أَدَّنَ ثِنْتَيْ عَشْرَةَ سَنَةً وَجَبَتْ لَهُ الْجَنَّةُ وَكُتِبَ لَهُ بِتَأْذِينِهِ فِي كُلِّ يَوْمٍ سِتُّونَ حَسَنَةً وَلِكُلِّ إِقَامَةٍ ثَلَاثُونَ حَسَنَةً » أخرجه ابن ماجه (رقم ٧٢٨) والبيهقي في سننه الكبير (٤٣٣/١) والطبراني في الكبير (رقم ٣٤٥) وفي الأوسط (رقم ٨٧٢٨) والحاكم (٢٠٥/١) وصححه ووافقه الذهبي وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم ١٠٠٢).

“Ai Azan trong suốt mười hai năm thì bắt buộc phải được vào Thiên Đàng, và mỗi ngày Azan của y sẽ được ghi cho sáu mươi ân phước, và mỗi lần Iqamah (lời kêu gọi tiến hành lễ nguyện Salah) thì sẽ được ghi cho 30 ân phước.” (Ibnu Ma-jah: hadith số 782, Albayhaqi trong Sunnan Alkubra

Bốn mươi việc làm chắc chắn được vào Thiên Đàng . . .

(1/433), *Attabra-ni* trong *Alkabir: hadith số 345*, và trong *Al-Awsat* (8728), và học giả *Albani* đã xác thực trong *Sahih Al-Jamia* (1002).

15. Ông Abu Musa Al-Ash'ari رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

« مَنْ صَلَّى الْبَرْدَيْنِ دَخَلَ الْجَنَّةَ » أخرجه البخاري (رقم ٥٧٤) ومسلم (رقم ٦٣٥).

“Ai dâng hai lễ nguyện Salah Bardan (Fajar và Asr) thì sẽ vào Thiên Đàng.” (*Albukhari: hadith số 574, Muslim: hadith số 635*).

16. Ông Ubadah bin Assa-mit رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

« تَمَسُّ صَلَوَاتٍ كَتَبَهُنَّ اللَّهُ عَلَى الْعِبَادِ فَمَنْ جَاءَ بِهِنَّ لَمْ يُضَيَّعْ مِنْهُنَّ شَيْئًا اسْتِحْقَاقًا مَحْفَهً كَانَ لَهُ عِنْدَ اللَّهِ عَهْدٌ أَنْ يُدْخِلَهُ الْجَنَّةَ وَمَنْ لَمْ يَأْتِ بِهِنَّ فَلَيْسَ لَهُ عِنْدَ اللَّهِ عَهْدٌ إِنْ شَاءَ عَذَّبَهُ وَإِنْ شَاءَ أَدْخَلَهُ الْجَنَّةَ » أخرجه أبو داود (رقم ١٤٢٠) وابن ماجه (رقم ١٤٠١) وابن حبان (رقم ١٧٢٩) وأحمد (٣١٥/٥) والبيهقي (٣٦١/١) وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٣٢٤٣).

“Có năm lễ nguyện Salah bắt buộc mà Allah đã qui định cho các bề tôi. Bởi thế, người nào thực hiện chúng đầy đủ không bỏ bê một thứ gì từ chúng thì chắc chắn y sẽ có được một sự giao ước ở nơi Allah rằng Ngài sẽ thu nhận y vào Thiên Đàng; còn người nào không thực hiện chúng thì y sẽ không có một sự giao ước nào ở nơi Allah cả, nếu muốn Ngài sẽ trừng phạt y và nếu muốn Ngài sẽ thu nhận y vào Thiên Đàng.” (*Abu Dawood: hadith số 1420, Ibnu Ma-*

Bốn mươi việc làm chắc chắn được vào Thiên Đàng . . .

jah: hadith 1401, Ibnu Hibban: hadith số 1729, Ahmad (5/315), Albayhaqi (1/361), và Albani đã xác nhận hadith này là chính xác và trung thực trong Sahih Al-Jamia số 3243).

17. Ông Uqbah bin Amir رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَا مِنْ مُسْلِمٍ يَتَوَضَّأُ فَيُحْسِنُ وُضُوءَهُ ثُمَّ يَقُومُ فَيُصَلِّي رَكَعَتَيْنِ مُقْبِلًا عَلَيَّهَا بِقَلْبِهِ وَوَجْهِهِ إِلَّا وَجَبَتْ لَهُ الْجَنَّةُ » أخرجه مسلم (رقم ٢٣٤).

“Bất cứ người Muslim nào chu đáo lấy nước Wudu rồi dâng lễ nguyện Salah hai Rak’at bằng cả trái tim thì chắc chắn sẽ được ban cho Thiên Đàng.” (Muslim: hadith số 234).

18. Bà Ummu Habibah رضي الله عنها thuật lại rằng bà đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَا مِنْ عَبْدٍ مُسْلِمٍ يُصَلِّيَ لِلَّهِ كُلَّ يَوْمٍ ثِنْتَيْ عَشْرَةَ رَكَعَةً تَطَوُّعًا غَيْرَ فَرِيضَةٍ إِلَّا بَنَى اللَّهُ لَهُ بَيْتًا فِي الْجَنَّةِ أَوْ إِلَّا بُنِيَ لَهُ بَيْتٌ فِي الْجَنَّةِ » أخرجه مسلم (رقم ٧٢٨).

“Bất cứ người Muslim nào vì Allah dâng lễ nguyện Salah mỗi ngày mười hai Rak’at Sunnah ngoài các lễ nguyện Salah bắt buộc thì Allah sẽ xây cho y một ngôi nhà trong Thiên Đàng.” (Muslim: hadith số 728).

19. Ông Abdullah bin Salam رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« يَا أَيُّهَا النَّاسُ أَفْشُوا السَّلَامَ وَأَطْعِمُوا الطَّعَامَ وَصَلُّوا الأَرْحَامَ وَصَلُّوا بِاللَّيْلِ وَالنَّاسُ نِيَامٌ تَدْخُلُوا الْجَنَّةَ بِسَلَامٍ » أخرجه الترمذي (رقم ٢٤٨٥) وابن ماجه (رقم ٣٢٥١) وقال الترمذي: هذا حديث صحيح، وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٧٨٦٥).

“Này hỡi người dân! Các người hãy chào Salam đến nhau, hãy nuôi ăn kẻ túng thiếu, hàn gắn tình máu mủ ruột thịt, năng dâng lễ nguyện trong đêm khi mọi người đang ngủ thì các người sẽ vào Thiên Đàng một cách bằng an.” (Tirmizhi: hadith số 2485, Ibnu Ma-jah: hadith số 3251, và ông Tirmizhi nói: Hadith này Sahih. Và hadith cũng được Albani xác thực trong Sahih Al-Jamia của ông số 7865).

20. Ông Sahl bin Sa’ad رضي الله عنه thuật lại, Nabi ﷺ có nói:

« إِنَّ فِي الْجَنَّةِ بَابًا يُقَالُ لَهُ الرَّيَّانُ ، يَدْخُلُ مِنْهُ الصَّائِمُونَ يَوْمَ الْقِيَامَةِ ، لَا يَدْخُلُ مِنْهُ أَحَدٌ غَيْرُهُمْ يُقَالُ أَيْنَ الصَّائِمُونَ فَيَقُومُونَ ، لَا يَدْخُلُ مِنْهُ أَحَدٌ غَيْرُهُمْ ، فَإِذَا دَخَلُوا أُغْلِقَ ، فَلَمْ يَدْخُلْ مِنْهُ أَحَدٌ » أخرجه البخاري (رقم ١٨٩٦) ومسلم (رقم ١١٥٢).

“Quả thật, trong Thiên Đàng có một cánh cửa có tên gọi là Arroyyan. Những người nhịn chay sẽ đi vào Thiên Đàng từ cánh cửa này vào Ngày Sau, không có bất cứ ai khác họ được vào cánh cửa này. Sẽ có tiếng bảo: Những người nhịn chay đâu, họ sẽ đứng dậy, không ai ngoài họ được đi vào cánh cửa này, và khi nào họ đã vào thì cánh cửa sẽ được đóng lại và không có ai được vào nữa.” (Albukhari: hadith số 1896, Muslim: hadith số 1152).

21. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại:

قَالَ رَسُولُ اللَّهِ -صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ- « مَنْ أَصْبَحَ مِنْكُمْ الْيَوْمَ صَائِمًا ». قَالَ أَبُو بَكْرٍ رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُ أَنَا. قَالَ « فَمَنْ تَبِعَ مِنْكُمْ الْيَوْمَ جَنَازَةً ». قَالَ أَبُو بَكْرٍ رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُ أَنَا. قَالَ « فَمَنْ أَطْعَمَ مِنْكُمْ الْيَوْمَ مُسْكِينًا ». قَالَ أَبُو بَكْرٍ رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُ أَنَا. قَالَ « فَمَنْ عَادَ مِنْكُمْ الْيَوْمَ مَرِيضًا ». قَالَ أَبُو بَكْرٍ رَضِيَ اللَّهُ عَنْهُ أَنَا. فَقَالَ رَسُولُ اللَّهِ -صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ- « مَا اجْتَمَعَنَ فِي أَمْرٍ إِلَّا دَخَلَ الْجَنَّةَ » أَخْرَجَهُ مُسْلِمٌ (رقم 1028).

Thiên sứ của Allah ﷺ hỏi: “*Ai trong số các người nhịn chay ngày hôm nay?*”. Abu Bakr رضي الله عنه nói: Tôi. Người رضي الله عنه hỏi: “*Ai trong các người ngày hôm nay tham gia an táng cho người chết?*”. Abu Bakr رضي الله عنه nói: Tôi. Người رضي الله عنه hỏi: “*Ai trong các người ngày hôm nay nuôi ăn kẻ túng thiếu?*”. Abu Bakr رضي الله عنه nói: Tôi. Người رضي الله عنه lại hỏi: “*Ai trong các người hôm nay đi thăm viếng người bệnh?*”. Abu Bakr رضي الله عنه lại nói: Tôi. Thế là Thiên sứ của Allah ﷺ bảo: “*Một người tổng hợp những điều này sẽ được vào Thiên Đàng.*” (Muslim: hadith số 1028).

22. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« الْعُمْرَةُ إِلَى الْعُمْرَةِ كَقَارَةَ لِمَا بَيْنَهُمَا ، وَالْحُجُّ الْمَبْرُورُ لَيْسَ لَهُ جَزَاءٌ إِلَّا الْجَنَّةُ » أَخْرَجَهُ الْبُخَارِيُّ (رقم 1773) وَمُسْلِمٌ (رقم 1349).

“Lần Umrah này đến lần Umrah kia là sự bôi xóa tội lỗi trong khoảng thời gian giữa chúng, và cuộc hành hương Hajj được chấp nhận thì phần thưởng không gì hơn là Thiên Đàng.” (Albukhari: hadith số 1773, Muslim: hadith số 1349).

23. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại rằng ông đã nghe Thiên Sứ của Allah ﷺ nói:

« مَثَلُ الْمُجَاهِدِ فِي سَبِيلِ اللَّهِ - وَاللَّهُ أَعْلَمُ بِمَنْ يُجَاهِدُ فِي سَبِيلِهِ - كَمَثَلِ الصَّائِمِ الْقَائِمِ ، وَتَوَكَّلَ اللَّهُ لِلْمُجَاهِدِ فِي سَبِيلِهِ بِأَنْ يَتَوَقَّاهُ أَنْ يُدْخِلَهُ الْجَنَّةَ ، أَوْ يَرْجِعَهُ سَالِمًا مَعَ أَجْرٍ أَوْ غَنِيمَةٍ » أخرجه البخاري (رقم ٢٧٨٧) ومسلم (رقم ١٨٧٦).

“Hình ảnh của người đi chiến đấu cho con đường chính nghĩa của Allah – và Allah biết rõ ai thực sự chiến đấu cho con đường chính nghĩa của Ngài – giống như hình ảnh của người nhịn chay dâm lễ nguyện Salah trong đêm, và Allah sẽ bảo đảm cho người chiến đấu cho con đường chính nghĩa của Ngài rằng Ngài sẽ thu nhận y vào Thiên Đàng khi chết, hoặc Ngài sẽ cho y trở về nhà an toàn với ân phước và công đức hoặc với chiến lợi phẩm.” (Albukhari: hadith số 2787, Muslim: hadith số 1876).

24. Ông Huzhaifah bin Al-Yaman رضي الله عنه thuật lại, Nabi ﷺ có nói:

« إِنَّ رَجُلًا كَانَ فِيْمَنْ كَانَ قَبْلَكُمْ أَتَاهُ الْمَلِكُ لِيَقْبِضَ رُوحَهُ فَقِيلَ لَهُ هَلْ عَمِلْتَ مِنْ خَيْرٍ؟ قَالَ: مَا أَعْلَمُ ، قِيلَ لَهُ انْظُرْ . قَالَ مَا أَعْلَمُ شَيْئًا عَيْرَ أَنِّي

كُنْتُ أَبَايُعِ النَّاسِ فِي الدُّنْيَا وَأَجَارِيهِمْ ، فَأَنْظِرُ الْمُوسِرَ ، وَأَتَجَاوَزُ عَنِ الْمُعْسِرِ .
فَأَدْخَلَهُ اللَّهُ الْجَنَّةَ » أخرجه البخاري (رقم ۳۴۵۱) ومسلم (رقم ۱۵۶۰).

“Quả thật, có một người đàn ông thời trước các ngươi, Thần Chết đã đến rút hồn y, y được hỏi: Ngươi có từng làm một điều thiện tốt nào không? Y nói: “Không biết nữa”. Y được bảo: Ngươi hãy nhớ lại xem. Y nói: “Tôi không biết một điều tốt nào khác ngoài điều cư xử với mọi người trên thế gian, tôi đã cư xử tốt với mọi người, tôi không đã chấp nhất với người giàu, và tôn trọng, thông cảm với những người yếu hèn khốn khó”. Thế là, Allah thu nhận y vào Thiên Đàng.” (Albukhari: hadith số 3451, Muslim: hadith số 1560).

25. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại, Nabi ﷺ nói:

« أَنْ رَجُلًا رَأَى كَلْبًا يَأْكُلُ الثَّرَى مِنَ الْعَطَشِ ، فَأَخَذَ الرَّجُلُ خُفَّهُ فَجَعَلَ يَغْرِفُ لَهُ بِهِ حَتَّى أَرَوَاهُ ، فَشَكَرَ اللَّهُ لَهُ فَأَدْخَلَهُ الْجَنَّةَ » أخرجه البخاري (رقم ۱۷۳).

“Rằng có một người đàn ông nhìn thấy một con chó đang rất khát nước, y đã cởi giày của mình và dùng nó múc nước cho con chó uống, thế là Allah đáp lại việc làm đó của y và thu nhận y vào Thiên Đàng.” (Albukhari: hadith số 173).

26. Ông Sahl bin Sa’ad رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« أَنَا وَكَافِلُ الْيَتِيمِ فِي الْجَنَّةِ هَكَذَا » . وَأَشَارَ بِالسَّبَابَةِ وَالْوَسْطَى ، وَفَرَجَ بَيْنَهُمَا .
أخرجه البخاري (رقم ٥٣٠٤).

“Ta và người bảo hộ trẻ mồ côi cùng ở trong Thiên Đàng như thế này”. Người chia ngón tay cái và ngón trỏ ra, và cử động qua lại (ý nói sự cận kề nhau). (Albukhari: hadith số 5304).

27. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại rằng ông đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« لَقَدْ رَأَيْتُ رَجُلًا يَتَقَلَّبُ فِي الْجَنَّةِ فِي شَجَرَةٍ قَطَعَهَا مِنْ ظَهْرِ الطَّرِيقِ كَانَتْ تُؤْذِي النَّاسَ » أخرجه مسلم (رقم ١٩١٤).

“Quả thật, Ta đã nhìn thấy một người được thu nhận vào Thiên Đàng chỉ vì y đã chặt đứt một cái cây chắn ngay đường đi làm cản trở mọi người đi lại.” (Muslim: hadith số 1914).

28. Ông Sahl bin Sa’ad رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ يَضْمَنُ لِي مَا بَيْنَ حَاجَتَيْهِ وَمَا بَيْنَ رِجْلَيْهِ أَضْمَنَ لَهُ الْجَنَّةَ » أخرجه البخاري (رقم ٦٤٧٤).

“Ai đảm bảo với Ta cái nằm giữa hai xương hàm của y (chiếc lưỡi) và cái nằm giữa hai chân của y (bộ phận sinh dục) thì Ta sẽ bảo đảm Thiên Đàng cho y.” (Albukhari: hadith số 6474).

Tức ai đảm bảo giữ gìn chiếc lưỡi khỏi những tội lỗi như nói xấu, phỉ báng, vu khống, ... và đảm bảo giữ gìn bản thân không phạm vào Zina thì Nabi ﷺ sẽ đảm bảo Thiên Đàng cho người đó.

29. Ông Abu Addarda رضي الله عنه thuật lại rằng có một người đã nói với Thiên sứ của Allah ﷺ: Xin Người hãy chỉ cho tôi việc làm dẫn lối tôi đến Thiên Đàng! Thiên sứ của Allah ﷺ bảo y:

« لَا تَغْضَبْ، وَلَكَ الْجَنَّةُ » أخرجه الطبراني في الأوسط (رقم ٢٣٧٤) وأبو يعلى في المسند (رقم ١٥٩٣) وقال المنذري في الترغيب والترهيب (٢٧٧/٣): رواه الطبراني بإسنادين أحدهما صحيح، وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٧٣٧٤).

“Ngươi đừng nổi nóng thì ngươi sẽ được Thiên Đàng.”
(*Attabra-ni ghi lại trong Al-Awsat (2374), Abu Ya'la trong Al-Musnad (1593), Al-Munzhiri nói trong Attarhib wattarhib (3/277): Attabra-ni đã ghi lại hadith này với hai đường dẫn truyền, một trong hai là trung thực và chính xác, và được Albani xác thực trong Sahih Al-Jamia (7374).*)

30. Ông Abu Addarda رضي الله عنه thuật lại rằng ông đã nghe Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« الْوَالِدُ أَوْسَطُ أَبْوَابِ الْجَنَّةِ فَإِنْ شِئْتَ فَأَضِعْ ذَلِكَ الْبَابَ أَوْ احْفَظْهُ » أخرجه الترمذي (رقم ١٩٠٠) وابن حبان (رقم ١٠٢٣) والحاكم (١٥٢/٤) وصححوه، وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٧١٤٥).

“Cha mẹ là cánh cửa trung tâm của Thiên Đàng, bởi thế, người có thể để mất cánh cửa đó hoặc có thể giữ gìn nó tùy ý người.” (Tirmizhi: hadith số 1900, Ibnu Hibban: hadith số 2023, Hakim (4/152), và hadith được Albani xác thực trong Sahih Al-Jamia (7145)).

31. Ông Mu’awiyah bin Ja-himah رضي الله عنه thuật lại rằng Ja-himah đến gặp Thiên sứ của Allah ﷺ, ông nói: Thưa Thiên sứ của Allah! Thề bởi Allah, tôi muốn đi chinh chiến và tôi đến để xin ý kiến Người? Người ﷺ hỏi: “Người còn mẹ không?”. Ông nói: Có. Người ﷺ nói:

«الزَّمَمَا فَإِنَّ الْجَنَّةَ عِنْدَ رَجُلِهَا» أخرجه أحمد (٤٢٩/٣) والحاكم (١٥١/٤) وصححه ووافقه الذهبي، وحسنه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٢٦٠٤).

“Hãy luôn ở bên bà bởi quả thật Thiên Đàng ở ngay dưới chân của bà.” (Ahmad (3/429), Hakim (4/151) và ông đã xác định là trung thực, Azzahabi cũng đồng quan điểm với ông, và hadith được Albani xác định là khá tốt (Sahih Al-Jamia: 2604)).

32. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

«يَقُولُ اللَّهُ تَعَالَى مَا لِعَبْدِي الْمُؤْمِنِ عِنْدِي جَزَاءٌ، إِذَا قَبَضْتُ صَفِيَّهُ مِنْ أَهْلِ الدُّنْيَا، ثُمَّ احْتَسَبَهُ إِلَّا الْجَنَّةَ» أخرجه البخاري (رقم ٦٤٢٤).

“Allah, Đấng Tối Cao phán: Bất cứ người bề tôi nào của ta, nếu y biết kiên nhận chịu đựng khi TA rút hồn người thân thiết nhất của y ở trên thế gian thì sẽ được ban thưởng Thiên Đàng.” (Albukhari: hadith số 6424).

33. Ông Abu Musa Al-Ash'ary رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

« إِذَا مَاتَ وَلَدُ الْعَبْدِ قَالَ اللَّهُ لِمَلَائِكَتِهِ قَبَضْتُمْ وَلَدَ عَبْدِي. فَيَقُولُونَ نَعَمْ. فَيَقُولُ قَبَضْتُمْ ثَمْرَةَ فُؤَادِهِ. فَيَقُولُونَ نَعَمْ. فَيَقُولُ مَاذَا قَالَ عَبْدِي فَيَقُولُونَ حَمْدَكَ وَاسْتَرْجَعَ. فَيَقُولُ اللَّهُ ابْنُوا لِعَبْدِي بَيْتًا فِي الْجَنَّةِ وَسَمُّوهُ بَيْتَ الْحَمْدِ »
أخرجه الترمذي (رقم 1021) وحسنه، وصححه ابن حبان كما في موارد الظمان (رقم 726) وحسنه الألباني في صحيح الجامع (رقم 795).

“Khi người cha (mẹ) của người bề tôi chết, Allah nói với các vị Thiên Thân của Ngài: “Các người đã rút hồn cha (mẹ) của người bề tôi của TA”. Các vị Thiên thần đáp: Vâng. Ngài nói: “Các người đã lấy đi trái ngọt của trái tim người bề tôi của TA”. Các Thiên thần đáp: Vâng. Ngài nói: “Người bề tôi của TA đã nói gì?”. Các Thiên thần đáp: Y ca tụng và tán dương Ngài và nói rằng đó là sự quay về với Ngài. Allah phán: “Các người hãy xây cho người bề tôi của TA một ngôi nhà trong Thiên Đàng và các người hãy đặt tên cho nó là ngôi nhà Al-Hamd (sự ca tụng, tán dương)”.” (Tirmizhi: hadith số 1021 và ông cho rằng đây là hadith khá tốt, Ibnu Hibban xác định là chính xác và trung thực trong bộ Mawa-rid Azhzhma-n (726), Albani khẳng định đây là hadith khá tốt (Sahih Al-Jamia: 795)).

34. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷻ nói:

« إِذَا صَلَّتِ الْمَرْأَةُ حَمْسَهَا، وَصَامَتْ شَهْرَهَا، وَحَصَّنَتْ فَرْجَهَا، وَأَطَاعَتْ بَعْلَهَا، دَخَلَتْ مِنْ أَيِّ أَبْوَابِ الْجَنَّةِ شَاءَتْ » أخرجه ابن حبان وصححه كما في موارد الظمان (رقم ١٢٩٦) وصححه الألباني في صحيح الجامع (رقم ٦٦٠).

“Nếu người phụ nữ thực hiện năm lễ nguyện Salah bắt buộc của cô ta, nhịn chay trọn vẹn tháng của cô ta, giữ gìn thân thể của cô ta (khỏi Zina), và vâng lời chồng của cô ta thì cô ta sẽ vào Thiên Đàng từ bất kỳ cánh cửa nào của Thiên Đàng tùy thích.” (Ibnu Hibban ghi lại và xác định rằng hadith trung thực (Mawa-rid Azhzhama-n: 1296), và hadith được Albani xác thực trong Sahih Al-Jamia: 660).

35. Ông Thawban رضي الله عنه thuật lại rằng Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ مَاتَ وَهُوَ بَرِيءٌ مِنَ الْكِبْرِ وَالْعُلُولِ وَالذَّيْنِ دَخَلَ الْجَنَّةَ » أخرجه الترمذي (رقم ١٥٧٢) وابن ماجة (رقم ٢٤١٢) وابن حبان في صحيحه (رقم ١٩٨) والحاكم (٢٦/٢) وصححه ووافقه الذهبي. وصححه الألباني في صحيح سنن الترمذي.

“Ai chết đi mà không dính líu với sự tự cao tự đại, chiếm đoạt tài sản bất chính, thiếu nợ thì sẽ được vào Thiên Đàng.” (Tirmizhi: hadith số 1572, Ibnu Ma-jah: hadith số 2412, Ibnu Hibban trong bộ Sahih của ông (198), Hakim (2/26) và ông cùng với Azhhabi đồng xác định là chính xác và trung thực, Albani đã xác thực trong Sunnan Tirmizhi).

36. Ông Umar bin Alkhattab رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« عَلَيْكُمْ بِالْجَمَاعَةِ وَإِيَّاكُمْ وَالْفُرْقَةَ فَإِنَّ الشَّيْطَانَ مَعَ الْوَاحِدِ وَهُوَ مِنَ الْإِثْنَيْنِ أَبْعَدُ مَنْ أَرَادَ مُجْبُوْحَةً الْجَنَّةِ فَلْيَلْزِمِ الْجَمَاعَةَ » أخرجه الترمذي (٢١٦٥) وقال: هذا حديث حسن صحيح غريب.

“Các người phải ở cùng với tập thể, coi chừng sự chia rẽ và tách biệt, bởi quả thật Shaytan sẽ ở cùng với người đơn lẻ, và y là kẻ thứ hai (cùng với Shaytan ở nơi cách xa Thiên Đàng). Người nào muốn an lành sống trong Thiên Đàng thì hãy luôn bám chặt lấy tập thể.” (Tirmizhi: hadith số 2165, và ông nói: đây là hadith khá tốt, đường truyền trung thực và gharib (có các từ hơi khó hiểu cần phải dịch giải)).

37. Ông Abdullah bin Amru bin Al-As رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah ﷺ nói:

« مَنْ أَحَبَّ أَنْ يُزْحَرَ عَنِ النَّارِ وَيَدْخُلَ الْجَنَّةَ فَلْتَأْتِهِ مَنِيَّتُهُ وَهُوَ يُؤْمِنُ بِاللَّهِ وَالْيَوْمِ الْآخِرِ وَلِيَأْتِ إِلَى النَّاسِ الَّذِي يُحِبُّ أَنْ يُؤْتَى إِلَيْهِ » أخرجه مسلم (رقم ١٨٤٤).

“Ai muốn được bốc đi xa khỏi Hỏa Ngục và được thu nhận vào Thiên Đàng thì hãy chết trong trạng thái có đức tin nơi Allah và Ngày Sau, và y hãy cư xử với mọi người bằng những gì mà y thích mọi người cư xử với y.” (Muslim: hadith số 1844).

38. Ông Ubadah bin Assa-mit رضي الله عنه thuật lại rằng Nabi ﷺ có nói:

« اٰضْمِنُوْا لِىْ سِتًّا مِنْ اَنْفُسِكُمْ اٰضْمَنْ لَكُمْ الْجَنَّةَ: اٰصْدُقُوْا اِذَا حَدَّثْتُمْ وَاَوْفُوْا اِذَا وَعَدْتُمْ وَاَدُّوْا اِذَا اٰتَمْتُمْ وَاَحْفَظُوْا فُرُوْجَكُمْ وِعَضُّوْا اَبْصَارَكُمْ وَكُفُّوْا اَيْدِيَكُمْ » أخرجه أحمد (۳۲۳/۵) وابن حبان في صحيحه (رقم ۲۷۱) والحاكم (۳۵۸/۴ – ۳۵۹) وصححه وحسنه الألباني في صحيح الجامع (رقم ۱۰۱۸).

“Các người hãy bảo đảm với Ta sáu điều từ bản thân các người thì Ta sẽ bảo đảm cho các người Thiên Đàng: các người hãy trung thực khi nói chuyện, hãy thực hiện lời hứa khi hứa hẹn, hãy uy tín khi được đặt niềm tin cậy, hãy giữ nhục dục của các người, hãy hạ thấp cái nhìn của các người xuống và hãy ngăn bàn tay của các người (làm điều xấu).” (Ahmad (5/323), Ibnu Hibban ghi trong bộ Sahih của ông: hadith số 271, Hakim (4/358 – 359), Albani đã xác thực hadith này là trung thực và khá tốt (Sahih Al-Jamia: 1018)).

39. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại, Thiên sứ của Allah

ﷺ nói:

« مَنْ عَادَ مَرِيضًا أَوْ زَارَ أَخًا لَهُ فِي اللَّهِ نَادَاهُ مُنَادٍ أَنْ طِبْتَ وَطَابَ مَمْسَاكَ وَتَبَوَّأْتَ مِنَ الْجَنَّةِ مَنْزِلًا » أخرجه الترمذي (رقم ۲۰۰۸) وقال: هذا حديث حسن غريب، وحسنه الألباني في صحيح سنن الترمذي.

“Ai viếng thăm người bệnh hoặc đến thăm hỏi một người anh em động đạo của y vì Allah thì một vị Thiên thần sẽ cầu nguyện cho y có cuộc sống tốt đẹp trên đời này và ở cõi Đời Sau và y sẽ là người đức hạnh và Thiên thần sẽ chúc mừng y về một chỗ ở nơi Thiên Đàng.” (Tirmizhi: hadith số 2008, và ông nói: đây là hadith khá tốt và gharib, và

hadith được Albani đánh giá là khá tốt trong bộ Sahih Sunnan Tirmizhi.).

40. Ông Abu Huroiroh رضي الله عنه thuật lại:

سُئِلَ رَسُولُ اللَّهِ -صلى الله عليه وسلم- عَنْ أَكْثَرِ مَا يُدْخِلُ النَّاسَ الْجَنَّةَ فَقَالَ « تَقْوَى اللَّهِ وَحُسْنُ الْخُلُقِ ». وَسُئِلَ عَنْ أَكْثَرِ مَا يُدْخِلُ النَّاسَ النَّارَ فَقَالَ « الْفَمُّ وَالْفَرْجُ » أَخْرَجَهُ التِّرْمِذِيُّ (رقم ٢٠٠٤) وقال: هذا حديث حسن غريب، وحسنه الألباني في صحيح سنن الترمذي.

Có người đã hỏi Thiên sứ của Allah ﷺ điều gì đưa mọi người vào Thiên Đàng nhiều nhất, thì Người ﷺ nói: “**Lòng Taqwa (ngay chính và kính sợ Allah) và phẩm chất đạo đức tốt**”. Còn khi được hỏi điều gì khiến mọi người vào Hỏa Ngục nhiều nhất thì Người ﷺ nói: “**Cái miệng và bộ phận sinh dục**”. (Tirmizhi: hadith số 2004, và ông nói: đây là hadith khá tốt và gharib, và hadith được Albani đánh giá là khá tốt trong bộ Sahih Sunnan Tirmizhi.).

